

Kiến thức Bản địa

Của người H'Mông bản Lóng Lăn, huyện Luang Prabang, tỉnh Luang Prabang trong quản lý và sử dụng nguồn nước

Giới thiệu

Trước năm 1975, người Mông sinh sống ở vùng Tò Sia (Ka Sia), Từ năm 1973 – 1975, đất nước Lào giải phóng, người Khơ Mú ở bản Lóng Lăn chuyển đi sinh sống ở bản Na Tan, Bo He và Cốc Vãn..., Năm 1975, người Mông từ trên núi Tò Sia (Ka Sia) chuyển về sinh sống ở Lóng Lăn, gồm các dòng họ “ Ly, Giang, Mua, Tráng và họ Lầu”, họ sinh sống bằng nghề khai hoang nương rẫy trồng cây lúa, cây ngô và cây thuốc phiện. Người Mông ở đây có luật tục truyền thống trong quản lý bảo vệ tài nguyên thiên nhiên đất rừng và nước. Nói đến kiến thức của người Mông Lóng Lăn trong quản lý nguồn nước là nói đến cả một quá trình lịch sử bền chặt của họ. Mời bạn đọc tham khảo dưới đây.

Trước năm 1975

Người H'Mông sinh sống ở vùng Tò Sia (Ka Sia), ở độ cao so với mực nước biển khoảng 1.200m, đây là một vùng đất khô cằn, không có nguồn nước ngầm chảy tự nhiên, cuộc sống sinh hoạt của người H'Mông ở vùng này phụ thuộc hoàn toàn vào mùa nước mưa hàng năm, để dự trữ được lượng nước mưa, bằng mọi kinh nghiệm của mình, người H'Mông ở đây đã tự sáng tạo ra một giải pháp dự trữ nước dưới lòng đất, họ đã tự tìm tòi và lựa chọn những chỗ đất thịt ẩm nằm ở vị trí bằng phẳng có khả năng giữ được nước tốt để đào những hố theo hình chum dưới lòng đất để dự trữ nước mưa, những hố chum này có thể chứa đựng được từ bốn đến năm mét khối nước rất trong sạch và giữ được đủ sinh hoạt hàng năm mà không biết cạn.

Anh Sulyvan – 42 tuổi là người dân bản Lóng Lăn, nay là cán bộ Phòng Nông Lâm nghiệp huyện Luang Prabang nói; Sở dĩ người H'Mông ở đâu thì ở đó có nước vì ngày xưa có một câu chuyện kể rằng Trời và Đất sinh ra con người H'Mông, người H'Mông rất giỏi về chế tạo các vũ khí thủ công dùng để sản xuất và chống kẻ thù như Nọ, Dao và sau này là Súng Kíp, thời ấy thế gian có 02 con Rồng, một con thì sinh sống ở vùng phía Bắc và một con thì sống ở vùng phía Nam, vào một hôm thì hai con Rồng phía Nam và con Rồng phía Bắc có ý định thảo thuận phân chia ranh giới các dòng sông để rõ ràng và dễ quản lý, con Rồng phía Nam vốn là con có tài nghệ cao hơn và giỏi hơn con Rồng

phía Bắc nên khi phân chia thì sẽ được giữ và nắm quyền nhiều dòng sông hơn, như vậy con Ròng phía Bắc biết trước được ý tưởng này của con Ròng phía Nam, biết khi vào thỏa thuận phân chia ranh giới sẽ xảy ra chuyện không lành. Con ròng phía Bắc là bạn tốt của người H'Mông nên đã đến thảo luận với bạn tốt của mình, khi con Ròng đến thì người H'Mông và con Ròng đã thảo luận và thống nhất giải pháp là nếu đến ngày thỏa thuận giữa hai con Ròng mà không hợp nhau dẫn đến tàn sát lẫn nhau thì người H'Mông dùng cái Nọ của mình bôi thuốc độc vào mũi tên và bắn con Ròng phía Nam, con ròng Phía Nam là màu xanh còn con Ròng phía Bắc là màu đỏ. Đến ngày gặp nhau giữa hai con Ròng để thảo luận phân chia dòng sông thì đúng là chuyện không lành, do không được phân chia đều nhau, con Ròng phía Nam muốn mình quản lý nhiều hơn, con Ròng phía Bắc không đồng ý và hai con Ròng đã tàn sát lẫn nhau tranh giành địa phận dòng sông. Đã giữ lời hứa, người H'Mông đã dùng Nọ của mình bôi thuốc độc vào mũi tên và bắn trúng con Ròng phía Nam, con Ròng phía Nam bị ngã gục xuống và chết do trúng độc, con Ròng phía Bắc giành chiến thắng nhưng do bị thương quá nặng không qua khỏi tính mạng của mình, con Ròng phía Bắc đã đến với người bạn tốt của mình nói là bạn đã giúp tôi giành chiến thắng nhưng do tôi bị thương quá nặng, tôi biết sẽ không qua được, tôi đến để cảm ơn bạn đã giúp đỡ và bây giờ bạn cần gì thì tôi sẽ giúp đỡ bạn, người H'Mông không biết mình phải nói gì cho phù hợp, ông chỉ nói là tôi không cần gì cả, tôi chỉ cần khi tôi sinh sống ở đâu mà thiếu nước thì gọi đến tên bạn (con Ròng) là bạn phải giúp tôi có nước là được rồi, thế là con Ròng nhận lời giúp. Đến sau này người H'Mông đó bị thiếu nước sinh hoạt và tưới tiêu cho hoa màu, ông đã tổ chức làm lễ thấp hương gọi đến tên của người bạn tốt của mình (con Ròng) để cho nước về sinh hoạt và tưới tiêu và đã có nước, có mưa cho người H'Mông sinh hoạt, tưới tiêu cho cây hoa màu.

Câu chuyện trên đã để lại vào niềm tin của người H'Mông từ thế hệ này đến thế hệ khác và đến bây giờ người H'Mông cho dù sống ở núi cao, ở những vùng đất khô cằn rất khó khăn về nước sinh hoạt nhưng người H'Mông vẫn có nước đủ sinh hoạt và tưới tiêu cho cây hoa màu, hàng năm người H'Mông có lễ cầu con Ròng hay còn gọi là lễ thờ thần nước./.

Người H'Mông sống ở vùng Tò Sia (Ka Sia) cũng vậy, cứ vào ngày mùng một tết H'Mông hàng năm, mùa trồng cây thuốc phiện tháng chín thì họ lại tổ chức lễ thấp hương cầu Ròng hay lễ thờ thần hổ nước, để nhằm cầu mong bạn tốt (con Ròng) phù hộ hổ nước và kết nối trời cho mưa xuống tưới tiêu cây thuốc phiện.

Vốn là những con người chịu khó tìm tòi và rút ra bài học kinh nghiệm, từ bài học dự trữ nước mưa dưới lòng đất, người H'Mông ở Tò Sia (Kia Sia) lại chuyển sang dự trữ nước mưa



trên thung lũng cạn, một thung lũng rộng rãi do tự nhiên ban tặng cho. *Chị Đấu Ly - khoảng 55 tuổi, là người dân H'Mông gốc ở Tò Sia, nay chị chuyển xuống ở bản Coc Van, gần thành phố Luang Prabang, chị nói; Ngày xưa người H'Mông ở Tò Sia, chị còn nhỏ thì được nhìn thấy bố mẹ chị là những người đầu tiên cùng tham gia với mọi người làm cái thung lũng ao này, chị còn được giắt con trâu xuống đầm nền đất dưới thung lũng mà, khi mọi người làm xong thì trời mưa nước chảy xuống không thấm đi và được giữ lại, dần dần thành nhiều nước, toàn bộ các hộ gia đình và con trâu, con bò, con lợn, con gà cùng về uống chung nước này, ngày xưa là một thung lũng cạn, khi trời mưa xuống thì nước thấm hết xuống đất không giữ được.* Như chị Đấu Ly nói, người H'Mông ở Tò Sia, ngoài tác động công sức của con người ra, họ còn sử dụng công sức của con trâu, con bò bằng cách điều khiển những con trâu, con bò đi vào giẫm (đầm) đi giẫm lại nhiều lần cho nền đất của thung lũng nện chặt vào nhau, khi trời mưa xuống, thì toàn bộ dòng nước mưa chảy xung quanh sẽ được chảy xuống tập trung, kết hợp kéo theo những hạt đất nhỏ chảy xuống thung lũng tạo thành nhiều bùn dầy dưới đáy rồi dần dần giữ lại được nhiều nước thành ao, chị Đấu Ly cũng nói; sau khi có nước thì con người và vật nuôi điều sinh hoạt chung ao nước này, đúng vậy khi đi thực tế đến vùng Tò Sia, nơi ở của người H'Mông trước đây, tuy họ đã di chuyển đi sinh sống ở nơi khác nhưng họ còn để lại được một ao nước dưới thung lũng, một ao nước rộng rãi do chính con người H'Mông ngày xưa ở Tò Sia tạo ra, một hệ thống lọc nước thủ công tự nhiên, những đàn bò vẫn đang quây quần bên nhau vùng quanh ao nước này và đi sâu hơn là những hố sâu hình chum dưới lòng đất, nơi dự trữ nước mưa của người H'Mông, những hố hình chum này đa phần đã bị đất lấp đầy bởi đã bỏ lại quá lâu nhưng nó vẫn còn thể hiện rõ khuôn hình có hồn ý chí kiên cường và trí tuệ sáng tạo của lịch sử con người H'Mông thời ở Tò Sia trước đây.

Ông Chung Zia Zang – Già làng bản Lóng Lăn nói; Trước đây người H'Mông ở vùng Tò Sia rất đông, mọi người điều lấy nước sinh hoạt từ cái ao này, nước ao này ngon lắm, người H'Mông ở đây uống nước này thì da rất đẹp, không bị bệnh tật gì cả, con người rất khỏe mạnh, cứ hàng năm vào ngày mừng một tết H'Mông, mùa trồng cây thuốc phiện thì người H'Mông vẫn tổ chức thắp hương thờ thần Rông (thần nước) bên bờ thung lũng ao này. Từ khi giải phóng đất nước 1975 thì Nhà nước có chính sách xóa bỏ cây thuốc phiện, có chính sách gộp bản nhỏ thành bản lớn, người H'Mông ở vùng Tò Sia không trồng thuốc phiện, họ chuyển hết đi xuống dưới vùng thấp nhưng hàng năm thì các hộ gia đình vẫn lên tổ chức làm nương trồng rau và chăn nuôi ở vùng này.

Người H'Mông ở Tò Sia vẫn duy trì gửi gắm niềm tin của mình vào tôn thờ con Rông (thần nước), một người bạn đã luôn bảo vệ và giúp họ có đủ nước sinh hoạt, sở dĩ có được nước giữ lại dưới một thung lũng rộng rãi thì người H'Mông ở Tò Sia đã rất mềm dẻo và khôn khéo để tận dụng tối đa mọi vật chất sẵn có của họ, ngoài niềm tin vào tôn thờ con Rông, công sức của con người, thì họ đã điều khiển sự trợ giúp đặc biệt từ đàn bò, đàn lợn, đàn gà hàng ngày mỗi lần họ xuống uống nước hay tắm nước là mỗi lần những con vật nuôi này mang theo những hạt bụi đất nhỏ bé xuống tạo thành bùn dầy

dưới đáy và khi càng xuống nhiều thì nền đất càng được ném chặt vào nhau làm cho nước không thể thoát ra được, chính vì vậy cho đến nay thung lũng ao nước ở Tò Sia vẫn còn mênh mênh, vẫn còn cá rô phi và có đàn bò ngày ngày quây quần bên bờ thung lũng ao này. Đó là nguyên nhân tại sao con người H'Mông ở Tò Sia trước đây và vật nuôi đều sinh hoạt chung một ao nước mà mỗi khi ai đến vùng đất này cũng bất ngờ muốn hỏi.



Bản Lóng Lăn, một vùng đất có dãy núi đá vôi, có cánh rừng xanh tươi bao bọc xung quanh được người H'Mông quản lý bảo vệ chặt chẽ theo luật tục truyền thống, theo người H'Mông ở đây thì; Lóng nghĩa là Bãi, Lăn nghĩa là Tre khèn. Lóng Lăn nghĩa là Bãi tre khèn. Trước năm 1975, Lóng Lăn là một bản của người Khơ Mú sinh sống, cuộc sống của họ chủ yếu là khai thác nương làm rẫy, săn bắn và thu hái sản phẩm từ rừng, xung quanh bản chỉ có một

nguồn nước nhỏ từ dưới lòng đất đá vôi chảy ra to bằng que đũa, người Khơ Mú sinh hoạt phụ thuộc hoàn toàn vào nguồn nước nhỏ này, nguồn nước nằm ở phía Tây Bắc cách bản Lóng Lăn 1 km, gần khu rừng thuộc nam hiện nay.

Khoảng những năm 1973 đến 1975, đất nước Lào được giải phóng, người Khơ Mú đã di chuyển từ bản Lóng Lăn xuống sinh sống ở bản Bo He, Na Tan, Koc Văn theo anh em của họ. Năm 1975, sau khi các hộ gia đình người Khơ Mú chuyển xuống hết, người H'Mông ở Tò Sia (Kia Sia) chuyển xuống kế tiếp nơi ở của người Khơ Mú tại bản Lóng Lăn gồm các dòng họ Giang, Thò, Ly, Hơ và Mua, người H'Mông kế thừa nguồn nước sinh hoạt của người Khơ Mú, họ củng cố đầu nguồn, tu sửa đường ống nước cũ bằng tre nối từ đầu nguồn chảy ra ngoài khoảng 200m còn 800m là đoạn đường hàng ngày người dân phải đi lại gánh nước sinh hoạt. Nguồn nước vẫn được duy trì chảy quanh năm bằng que đũa, ngày mừng một tết H'Mông hàng năm thì các dòng họ người H'Mông vẫn duy trì tổ chức lễ tôn thờ con Ròng (thờ thần nước) nhằm cầu mong cho nguồn nước không bị cạn, cộng đồng mạnh khỏe và cầu trời có mưa xuống tưới tiêu cho cây hoa màu. Qua những năm tháng sinh sống từ năm 1975 đến năm 1984 (11 năm), dân số của bản cũng tăng, do sinh đẻ và các hộ gia đình ở nơi khác di cư đến, chăn nuôi thì cũng ngày một nhiều, nguồn nước thì chảy nhỏ lại không có bể dự trữ đã dẫn đến người dân trong bản ngày càng khan hiếm nước sinh hoạt và buộc họ phải ra ngoài khám phá tìm thêm nguồn nước mới để đảm bảo duy trì cuộc sống hàng ngày của mình, bằng những kinh nghiệm đã có của lịch sử và tính cần cù chịu khó họ đã khám phá thêm một nguồn nước mới Trạ Ca Chua (tiếng Mông gọi là Nram qab tsua), cách bản Lóng Lăn 02km về phía Đông Nam, nguồn nước chảy to quanh năm bằng ngón tay, to hơn gấp đôi so với nguồn cũ thường dùng trên bản. Nguồn nước tuy hơi xa nhưng người H'Mông Lóng Lăn vốn là những con người chịu khó chăm chỉ từ người lớn đến trẻ em, hàng ngày họ vẫn thường xuyên đến

gánh nước ở nguồn này rất đông vui đặc biệt là vào buổi sáng sớm và buổi chiều tối, họ gánh nước bằng những đoạn ống tre được thiết kế thủ công, bằng xô, can nhựa và khi về đến nhà họ dự trữ nước trong thùng gỗ và thùng phi. Hai nguồn nước trên không những cho người dân sử dụng sinh hoạt trong gia đình mà còn sử dụng sinh hoạt khi đi lên nương lên rẫy, vì không có nguồn nước nào khác ở gần hơn.

Cuộc sống sinh hoạt của người H'Mông bản Lóng Lăn từ khi có được nguồn nước thứ hai đã đỡ vất vả hơn phần nào nhưng vì quá xa nên hàng ngày các gia đình đều cử một người ở nhà để gánh nước và chăm nom cho bữa tối, cứ buổi sáng 3h00 đến 4h00 thì các hộ gia đình lại dậy ồn ào rủ nhau đi gánh nước rồi.

Già Xay Khu Giang – Già làng bản Lóng Lăn nói; Từ những khó khăn vất vả về nước sinh hoạt trên của người H'Mông bản Lóng Lăn, thì khoảng những năm 1984 - 1985 Chính phủ Lào (tiếng Lào gọi là Lăn Thăn Băn) hỗ trợ bản xây dựng một công trình nước sạch từ nguồn nước cũ trước đây của người Khor Mú ở gần khu rừng thuốc nam hiện nay, cách bản Lóng Lăn 01km, và xây 01 bể nước bằng đá 6m³ bên kia, đường ống là loại phi 40, ống trắng, khi có nước về bể thì người dân trong bản tập trung gánh nước ở bể không đi lên



Ảnh chụp: Nguồn nước người H'Mông kế thừa từ người Khor Mú khi chuyển từ Tô Sĩa về Lóng Lăn 1975 và được Chính phủ hỗ trợ kéo về bản 1984 - 1985

gánh nước ở nguồn, người dân ở bản Lóng Lăn đoàn kết, làm cái gì thì cũng rất nhanh khi mọi việc đi vào triển khai thì lãnh đạo bản và tôi Xay Khu Giang, ông Pa Chung Giang là những người trực tiếp điều phối người dân của mình, ai ai cũng có phần nhiệm vụ cụ thể và là công việc mới đầu tiên đến, người dân trong bản đều mong được làm sớm và hoàn thành sớm nhưng trong quá trình xây dựng công trình khá vất vả vì đường ô tô đến với bản chưa được tốt, ô tô chở vật liệu xây dựng chỉ đến được ở bản Bo He và đồ vật liệu ở dưới đó, người dân Lóng Lăn đã tự lấy con ngựa của gia đình mình xuống bản Bo He thồ nguyên vật liệu lên bản để xây dựng, khi vận chuyển xong nguyên vật liệu thì ban lãnh đạo và già làng bản đã phân chia ra các nhóm làm việc khác nhau, một nhóm phát đường, nhóm thì kéo đường ống, nhóm thì vận chuyển đá và một nhóm xây bể. Chính phủ cử cán bộ kỹ thuật đến hỗ trợ người dân, người dân làm không tốt thì họ nói người dân làm cho tốt, chính phủ hỗ trợ tiền mua vật liệu toàn bộ còn người dân thì bỏ ra công sức làm, người dân làm được khoảng một tuần thì công trình xong.

Ông Công Mênh Giang – Già làng bản Lóng Lăn cũng nói; Người dân ở bản Lóng Lăn chúng tôi khó khăn nước sinh hoạt lắm, khi đi gánh nước xa về thì rất tiết kiệm nước, nước rửa tay, rửa rau cũng đổ tập trung vào một chỗ để cho lợn ăn, cho ngựa uống chứ không được đổ ra ngoài, sau khi có được thông tin từ lãnh đạo bản là bản Lóng Lăn sẽ được nhà nước hỗ trợ xây dựng công trình nước sạch thì người dân Lóng Lăn chúng tôi rất vui mừng phấn khởi.

Là công trình nước đầu tiên đến với bản Lóng Lăn và cũng là lần đầu người H'Mông Lóng Lăn được tiếp cận với công trình nước mới lạ hiện đại này, họ đã không ngừng phấn khởi như già Công Mênh Giang đã nói, họ đoàn kết bên nhau cùng chia sẻ công việc ai ai cũng có một nhiệm vụ rất quan trọng bởi sự điều hành của đội ngũ lãnh đạo bản và già làng, chỉ trong khoảng một tuần thời gian người dân Lóng Lăn đã hoàn thiện công trình với kết quả;

- Đường ống được làm bằng ống nhựa trắng Phi 40, tổng chiều dài đường ống kéo từ nguồn về đến bể trong bản là 01km,
- Tại bản, xây được một bể nước bằng đá với khối lượng 6m³ dự trữ nước,
- Nước chảy được về đến bể, người dân trong bản không phải đi gánh nước xa,



Ảnh chụp; Bể nước đá 6m³ tại bản do Chương trình của Chính phủ xây 1984 -

Khi có được công trình nước sạch về đến trong bản thì người dân Lóng Lăn đã tiết kiệm được một phần thời gian không phải đi gánh nước xa, không cử người ở nhà để gánh nước hàng ngày nữa mà họ tập trung mọi thời gian và nguồn lực giành cho sản xuất nương rẫy, cuộc sống sinh hoạt và vệ sinh môi trường của các hộ gia đình trong bản cũng được cải tiến. Người H'Mông Lóng Lăn vẫn luôn giữ được niềm tin về tôn thờ con Rồng (thờ thần nước) vào sáng ngày mừng

một tết H'Mông hàng năm ngay tại bể 06m³ trong bản.

Do công trình nước của bản Lóng Lăn được xây dựng đến khi hoàn thành và đưa vào sử dụng thì chưa có quy chế quản lý nên quá trình sử dụng đã có những tác động xấu trực tiếp ảnh hưởng đến đầu nguồn và đường ống dẫn nước nằm ngoài ý muốn của người dân Lóng Lăn mà họ đã không có được giải pháp khắc phục, cụ thể là; Đường ống bị con chuột cắn rách, do không có nguồn vốn để mua vật liệu tu sửa bảo dưỡng; Nguồn nước ngày càng chảy nhỏ, do rừng đầu nguồn bị phá hoại nghiêm trọng để khai thác nương làm rẫy nhưng chưa có quy hoạch cụ thể; Năm 1991 – 1992 nhà nước làm đường từ bản lên vùng núi Tò Sia (Ka Sia) đầu nguồn nước bị đất đá lấp toàn bộ, người dân không có nước sinh hoạt thì cũng chưa có giải pháp khắc phục...

Công trình nước sạch của bản bị xóa sổ khoảng những năm 1991 – 1992, đầu nguồn cũng không chảy thành dòng do làm đường bị đất đá lấp đầy, cuộc sống sinh hoạt của người H'Mông Lóng Lăn lại quay trở lại y hệt xưa như những năm 1984 – 1985, do không có nước sinh hoạt nên từ đây người dân cũng không tổ chức tôn thờ con Rồng (thờ thần nước) nữa. Công trình nước sạch của bản Lóng Lăn trước đây và cho đến nay tuy đã bị xóa sổ nhưng người dân vẫn còn giữ lại nguyên vẹn vẻ đẹp của bể 6m³ tại bản để làm kỷ niệm cho thế hệ mai sau.

Năm 1993, cuộc sống của người H'Mông bản Lóng Lăn bị thiếu nước sinh hoạt trầm trọng, không còn giải pháp nào khác ban lãnh đạo bản và già làng đã cùng nhau thảo luận

đưa ra giải pháp và quyết định đưa ý kiến này đến với UBND huyện Luang Prabang giúp đỡ giải pháp về nước sinh hoạt cho người dân bản Lóng Lăn. Trên cơ sở ý kiến đề xuất và thực tế khó khăn nước sinh hoạt của người dân bản Lóng Lăn, huyện Luang Prabang và tỉnh Luang Prabang đã kêu gọi các dự án đến hỗ trợ Lóng Lăn giải pháp nước sinh hoạt và trong năm đó có Dự án EU đã đến hỗ trợ bản Lóng Lăn xây dựng chum đựng nước mưa, một giải pháp tạm thời cho các hộ gia đình. Dự án và người dân Lóng Lăn đã cùng nhau thực hiện với phương pháp triển khai sau;

Đối với Dự án EU hỗ trợ nguyên vật liệu xi măng, sắt thép, cừ cán bộ kỹ thuật xây dựng đến tập huấn cho người dân và theo dõi kiểm tra trong suốt quá trình người dân xây dựng còn đối với người dân thì đóng góp công sức từ khâu vận chuyển nguyên vật liệu đến khâu xây dựng, khi hoàn thành, các gia đình tự quản lý chum của mình những gia đình đông nhân khẩu hơn thì được dự án hỗ trợ xây dựng hai chum.



Ảnh chụp; Chum đựng nước mưa do dự án EU xây dựng năm 1993

Công trình được hoàn thành, các hộ gia đình điều có đầy đủ chum từ một đến hai cái tùy theo nhân khẩu của mỗi hộ đông hay ít, họ đã tự dự trữ được nước mưa sinh hoạt khi vào mùa mưa, tuy chưa phải là giải pháp tối ưu nhưng từ khi có được chum người dân Lóng Lăn đã tạm thời giảm bớt đi nỗi lo về nước sinh hoạt, đã hạn chế được một phần nhỏ thời gian đi gánh nước ở xa. Tuy vậy nhưng ông Công Mênh Giang – một người già làng Lóng Lăn lại nói; *Những chum này chỉ sử dụng được vào mùa mưa còn mùa khô thì không sử dụng được và lại khi dùng lâu thì không tốt, do ngói tôn bị rỉ nhiều, cỏ tranh thì bị mục nát, khi hứng nước mưa về dùng thì không ngon không tốt cho sức khỏe, các hộ gia đình sau một thời gian sử dụng thì họ ít dùng nước mưa trong chum nữa đa phần chỉ sử dụng cho chăn nuôi thôi còn dùng ăn uống thì đi gánh ở xa về.*

Có vẻ như sau một thời gian sử dụng hệ thống nước mưa trong chum thì người dân Lóng Lăn đã gặp phải điều gì đó liên quan đến sức khỏe của mình như già Công Mênh Giang đã nói ở trên là do ngói tôn rỉ, cỏ tranh mục nát, họ chỉ dùng trong chăn nuôi còn dùng ăn uống thì không sử dụng. Như vậy từ tác hại thực tế đó người dân Lóng Lăn đã dần dần bỏ đi không dùng nước mưa trong chum để sinh hoạt nữa mà họ vẫn đi gánh nước từ nguồn xa về sinh hoạt hàng ngày. Dù không sử dụng nước trong chum để ăn uống nhưng vẫn sử dụng cho chăn nuôi các hộ gia đình trong bản vẫn còn quản lý tốt chum nước của mình, chỉ một phần nhỏ hộ gia đình trong bản duy trì chum hứng nước mưa dùng vào việc rửa chân tay, nhà vệ sinh và một phần nhỏ để chăn nuôi lợn.

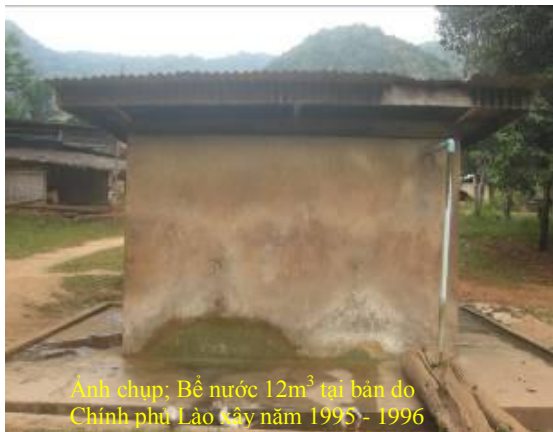
Cuộc sống của người dân Lóng Lăn vẫn chưa thoát khỏi được tình trạng sự thiếu thốn về nước sinh hoạt, cho đến năm 1995 - 1996 Chính phủ Lào (tiếng Lào gọi là Lăn Thăn Băn) tiếp tục hỗ trợ bản Lóng Lăn xây dựng thêm một công trình nước mới vào bản với 02 nguồn, nguồn Đề Plia Chơ (tiếng H'Mông gọi là Dej Npliaj ntxhaws) và nguồn Đề Ma Chũa (tiếng H'Mông gọi là Dej Mab Ruam) cách bản khoảng 04km.



Ảnh chụp: Đầu nguồn Đề Ma Chũa, năm 1995 – 1996 của Chính phủ Lào hỗ trợ kéo về bản Lóng Lăn

Ông Vả Xênh Giang – già làng Lóng Lăn nói, nước rất quan trọng cho người dân, không có nước thì người dân không biết phải sống như thế nào, Chính phủ đã hỗ trợ Lóng Lăn rất nhiều nước, chỉ được một thời gian thì không có, năm 1996 khi biết Chính phủ sẽ tiếp tục hỗ trợ kéo nước về Lóng Lăn, chúng tôi rất cần thiết nước và người dân ai ai cũng mong muốn có nhanh. Khi làm thì mỗi một hộ gia đình trong bản đều cử một người đến làm cùng, lần này thì cũng giống như các lần khác thôi, người dân tham gia công sức còn Chính phủ thì mua vật liệu đầy đủ cho người dân làm, Chính phủ cũng cử cán bộ đến tham gia làm cùng.

Ông Công Mênh Giang – Già làng Lóng Lăn cũng nói; Người dân không có nước thì chạy đi khắp nơi tìm nước gánh, người dân rất khổ, đến một thời gian sau khoảng năm 1995 - 1996 thì cơ quan Lăn Thăn Băn cũng hỗ trợ bản kéo nước từ hai nguồn Đề Má Chũa (trong tiếng Mông gọi là qhov des mab ruam) và Đề Plia Chơ cách bản Lóng Lăn 04km, cơ quan đóng góp tiền mua vật liệu, người dân đóng góp công sức để làm, khi làm do không biết kỹ thuật, thiết kế không đúng, chúng tôi kéo hai nguồn chảy cộng một đường ống về bản khi làm xong và thả nước vào thì nước không chảy được, người dân và cán bộ kỹ thuật đã rất lo lắng, nghĩ đi nghĩ lại thì do đường ống không thoát được hơi nước, vì khi thả nước thì nguồn bên kia cũng đầy, nguồn bên này cũng đầy, cuối cùng thì thay đổi lại là mỗi nguồn kéo riêng một đường ống về một bể, sau đó từ bể mới chảy một đường ống về bản, tại bản có xây thêm một bể nước lớn khoảng 12m³ trên khu chăn nuôi



Ảnh chụp: Bể nước 12m³ tại bản do Chính phủ Lào xây năm 1995 - 1996

lợn, khi công trình hoàn thiện thì cơ quan bàn giao cho bản, từ bản phân chia thành 04 nhóm hộ gia đình quản lý theo thời gian đã thống nhất, không có quy chế quản lý trên văn bản, người dân không có đóng góp tiền hàng tháng, nhóm nào đi kiểm tra thấy hỏng nhiều thì về báo cho trưởng bản sau đó tổ sẽ thông báo đến các hộ gia đình và mỗi hộ đóng góp một ít để mua đồ về sửa, người dân dùng nước khoảng một thời gian thì lại hỏng do có cành cây rơi

xuống đập vỡ ống, con chuột rình cắn rách...nhóm thì biết sửa chữa còn có nhóm thì không biết sửa và dần dần đường nước bị hỏng nhiều, nước không đủ sinh hoạt nữa.

Nước là một loại tài nguyên quý giá và giữ vai trò quan trọng trong đời sống sinh hoạt hàng ngày của con người H'Mông Lóng Lăn, họ rất hiểu ý nghĩa giá trị của nước như già Công Mênh Giang đã nói *"không có nước thì chạy đi khắp nơi để tìm nước gánh"*. Chính vì vậy người H'Mông Lóng Lăn khi nói đến công việc nước là họ được sắp xếp đi vào việc ưu tiên hàng đầu, năm 1995 – 1996 khi chương trình nước của Chính phủ đến với bản thì vẫn được người dân sắp xếp ưu tiên trước, khi Chương trình đi vào tổ chức thực hiện, họ luôn đoàn kết bên nhau, cùng chia sẻ công việc với nhau như già Vả Xênh Giang nói; *Chính phủ thì hỗ trợ mua nguyên vật liệu và cử cán bộ kỹ thuật đến hỗ trợ còn người dân thì bỏ công sức làm.* Tuy nhiên do lỗi kỹ thuật thiết kế và lắp đặt đường ống nên trong quá trình triển khai thì người dân đã gặp phải những khó khăn như ông Công Mênh Giang – già làng nói; *Chúng tôi kéo hai nguồn chảy cộng một đường ống về bản khi làm xong và thả nước vào thì nước không chảy được, người dân và cán bộ kỹ thuật đã rất lo lắng, nghĩ đi nghĩ lại thì do đường ống không thoát được hơi nước, vì khi thả nước thì nguồn bên kia cũng đầy, nguồn bên này cũng đầy, cuối cùng thì thay đổi lại mỗi nguồn kéo riêng một đường ống về một bể, sau đó từ bể mới chảy một đường ống về bản.* Vừa làm vừa học và rút kinh nghiệm, cuối cùng người dân Lóng Lăn đã tự kéo được nước về bản với 04km đường ống phi 40 còn tại bản xây được một bể nước 12m³, một bể 4m³ và 2 cọc nước, có quy chế quản lý nước quay vòng theo 04 nhóm hộ, mỗi nhóm đi kiểm tra nước 01 tháng/lần, người dân có nước dùng sinh hoạt.

Khoảng những năm 1998 - 1999 thì 02 nguồn nước trên đều chảy nhỏ, do đầu nguồn bị phát nương làm rẫy trồng cây thuốc phiện, xói mòn đất làm cho hệ thống ngăn đập trên đầu nguồn bị lấp đầy đất đá và đường ống thì cũng bị hỏng nhiều chỗ dẫn đến nước chảy nhỏ không đủ sinh hoạt cho người dân đặc biệt là vào mùa khô hạn, các điểm cọc nước trong bản cũng không hoạt động được, người dân hứng nước vào một bể cho cộng đồng dùng chung và cho đến nay những điểm đã hỏng thì người dân không sử dụng nhưng họ vẫn còn giữ nguyên ở đó.



Ảnh chụp; Đầu nguồn Đẻ Ma Chứa do CHESH_Lào cùng với người dân cùng cổ năm 2004

Trên cơ sở những khó khăn về nước sinh hoạt của người H'Mông bản Lóng Lăn, chiến lược Nâng cao năng lực về vệ sinh môi trường và quản lý bảo vệ bền vững nguồn tài nguyên thiên nhiên rừng dựa vào luật tục truyền thống, năm 2004 Dự án CHESH_Lào hỗ trợ bản Lóng Lăn tiếp tục củng cố lại công trình nước sinh hoạt cũ của bản từ 02 nguồn, nguồn Đẻ Plia Chơ và nguồn Đẻ Ma Chứa cách bản khoảng 04km, về

phương pháp triển khai thì; Ông Xay Khư Giang – Già làng Lóng Lăn nói; Năm 1999 thì CHESH_Lào đến với Lóng Lăn, năm 2004 thì CHESH_Lào hỗ trợ dân bản củng cố lại

nguồn nước, CHESH_Lào đóng góp tiền mua nguyên vật liệu còn người dân thì đóng góp công sức làm, ở trên đầu nguồn có xây 02 bể lọc nước, đường ống thì giữ nguyên một đoạn của Chương trình Chính phủ trước đây, lần này có tư vấn thiết kế tốt hơn, 02 đường ống của 02 nguồn được kéo riêng về đến 01 bể lọc và từ bể lọc thì cộng 01 đường ống về bản, trong bản có xây một bể to trên khu chăn nuôi lợn và xây 08 cọc nước trong bản, từ bể lọc về đến bể to trên chuồng lợn cách nhau khoảng 02km do đường ống rất mỏng và cùng một loại cỡ nên khi kéo nước về trên bể lọc và phân tán về các vòi thì được khoảng 01 tháng sau là đường ống bị vỡ nhiều chỗ dưới úm thấp nhất kia vì do áp lực của nước đẩy rất mạnh, thế là bản thống nhất không dùng bể to trên chuồng lợn nữa mà chỉ dùng vào bể dưới bản này để giảm áp lực và người dân sử dụng một bể dưới, khi xong công trình nước thì bản có quy chế hoạt động, người dân chọn ra 04 thành viên trong bản để quản lý nước, có quy hoạch rừng đầu nguồn và có bầu riêng Ban quản lý nước riêng gồm;

- 1) Ông Xua Thê Zang – Trưởng ban quản lý nước
- 2) Ông Chơ Zia Tho – Thành viên
- 3) Ông Công Minh Zang – thành viên
- 4) Ông No Bi Mua – Thành viên

Các hộ gia đình, mỗi hộ đóng góp 2000kip/tháng, số tiền này trích 20% cho vào bản để mua các dụng cụ như vòi, ống nước... về sửa khi đường ống có hỏng còn lại 80% thì chia tiền công cho các thành viên trong nhóm, khi vào mùa mưa thì Ban quản lý nước phải đi sửa nhiều vì hay có đất, lá cây lấp đầu nguồn nên nước hay bị tắc còn mùa khô thì khoảng 15 ngày đến 01 tháng Ban quản lý nước mỗi đi một lần.

Như vậy về phương pháp triển khai như già Xay Khur Giang đã nói thì lần này rõ ràng người dân Lóng Lăn đã làm khác hơn so với những Chương trình của Chính phủ trước đây như; Quy chế quản lý có đóng góp 2000kip/hộ/tháng, quy hoạch rừng đầu nguồn không cho phát nương trồng thuốc phiện, Bầu Ban quản lý nước riêng... Công trình nước đã hoàn thành với kết quả; Xây mới 02 hệ thống ngăn đập trên đầu nguồn, 02 bể lọc nước khi dẫn về bản, thay lại mới 02km đường ống phi 40 và toàn bộ các đường ống nhỏ phi 20 chảy vào các cọc nước trong bản, xây thêm một bể 10m³ trên khu chăn nuôi lợn cộng đồng và xây mới 08 cọc nước tại các nhóm hộ.

Tuy nhiên do chất lượng của đường ống nên khi hoàn thành và đưa vào sử dụng được một tháng thì đường ống bị vỡ nhiều đoạn, do đoạn ống thay 02km quá mỏng không thể chịu được lực đẩy của nước. Trước tình hình như vậy người dân không có được khả năng tu sửa mà họ đã chủ động bằng giải pháp hứng nước vào bể 12m³ trước đây của Chính phủ xây để người dân tập trung dùng ở đó còn bể nước trên khu chăn nuôi lợn cộng đồng và hệ thống cọc nước tại các



nhóm hộ thì không hoạt động được nhưng người dân vẫn giữ gìn tốt nó.

Tháng 09 năm 2011, bài học rút ra từ các Chương trình dự án đến hỗ trợ nước sạch cho người H'Mông bản Lóng Lăn và bài học kinh nghiệm sâu sắc từ công trình năm 2004. Dự án CHESH_Lào tiếp tục hỗ trợ cùng với người dân bản Lóng Lăn củng cố lại 02km đường ống nước trước đây hay bị vỡ từ bể lọc về bản và toàn bộ các đường ống chảy vào các cọc nước trong bản, người dân Lóng Lăn trước đây và nay đã có những thay đổi thực sự về mặt kinh nghiệm, trên cơ sở tư vấn đúng đắn của Ban tư vấn phát triển cộng đồng Luang Prabang và Dự án CHESH_Lào, khi xong các thủ tục pháp lý cần thiết và đi vào thực hiện thì người dân Lóng Lăn đã tự mình chủ động hoàn toàn về các bước tiến trình triển khai từ khâu họp người dân lập kế hoạch, khâu phân chia các nhóm, khâu mua nguyên vật liệu và vận chuyển vật liệu và đặc biệt họ đã quyết định mua loại đường ống tốt nhất về thay với thiết kế hiện đại khôn khéo từ phi 60 đến 40 và 20 từ lớn đến nhỏ chảy về bản để giảm bớt đi áp lực của nước.

Già Xay Khur Giang nói; Nước là Rễ của con người, khi Rễ không hoạt động được thì con người cũng không tồn tại được.

Lần này già Xay Khur Giang vừa nằm trong Ban tư vấn công trình của bản nhưng cũng vừa là thành viên đại diện của gia đình đến trực tiếp làm cùng với mọi người, già vừa làm vừa kể chuyện về ý nghĩa giá trị của nước nên người dân ai ai cũng chăm chú nghe và làm rất cẩn thận, mọi người dân hoàn toàn chủ động công việc của mình và đến khi hết một ngày làm việc thì họ lại ngồi với nhau khoảng 15 phút để hội ý đánh giá kết quả làm



Anh chụp; Hai đứa trẻ Lóng Lăn đang vui vẻ hứng nước

việc trong ngày và thống nhất kế hoạch làm việc cho ngày kế tiếp, cứ như vậy nên người dân Lóng Lăn làm việc rất hiệu quả, chỉ trong thời gian 04 ngày họ đã mang lại kết quả; Tổng hệ thống đường ống mới chính thay thế hệ thống đường ống cũ là 2000m gồm 3 loại (1) fi 60 = 500m, (2) fi 40 = 1.500m, (3) loại fi 20, củng cố lại được bể nước 10m³ trên khu chăn nuôi lợn, 8 cọc nước cũ và xây dựng thêm 3 cọc nước mới.

Khi kết quả được hoàn thành như trên người dân Lóng Lăn đã quyết định cho chạy thử nước khoảng 01 tuần để nhằm kiểm tra chất lượng của đường ống sau đó mới lấp đất đường ống, trong thời gian đang thử nghiệm chất lượng thì Ban lãnh đạo và già làng bản Lóng Lăn đã tổ chức họp toàn thể người dân trong bản thống nhất về phương pháp quản lý bền vững nguồn nước, kết quả của buổi họp đã thống nhất sau;

- Quy hoạch, mở rộng thêm 50ha rừng đầu nguồn bảo vệ nghiêm ngặt, không cho phát nương làm rẫy,

- Bổ sung quy chế quản lý, mỗi hộ gia đình đóng góp 50.000kip/năm (20% cho vào quỹ mua vật liệu sửa nước, 80% là tiền công đi lại cho Ban quản lý)
- Ban quản lý giữ nguyên 04 thành viên gồm; (1) Công Mênh Zang, (2) Nọ Py Mua, (3) Sua Thê Zang, (4) Chơ Zia Thò.

Sau một tuần chảy thử nghiệm nước thì người dân Lóng Lăn không thấy phát hiện có trục trặc gì về đường ống, do vậy mọi người đã tổ chức lấp đất toàn bộ đường ống cho chắc chắn. Ông Bua Zia Thò – Già làng Lóng Lăn nói; *Sở dĩ người dân cho chảy thử nghiệm nước vì các lần làm trước đây đều hỏng khi làm xong, do vậy lần này người dân cũng lo sợ khi làm xong thì phải cho chảy thử nghiệm xem có vấn đề gì không chứ nếu có thì làm lại sẽ không mất công nhiều còn không có vấn đề gì thì mình lấp đất vào nó sẽ tốt hơn.*

Đầu nguồn nước chảy to do rừng đầu nguồn được quy hoạch không cho phát nương làm rẫy, hệ thống đường ống bền vững, người dân có nước sinh hoạt đầy đủ.

Song song với công trình nước thì vấn đề vệ sinh môi trường xử lý rác và nước thải cũng rất quan trọng và cần thiết cho người dân bản Lóng Lăn. Do vậy CHESH_Lào đã phối hợp với phòng Nông lâm nghiệp huyện Luang prabang tổ chức tập huấn cho người dân về phương pháp xử lý nước và rác thải cũng như cách phân loại rác phân hủy và không phân hủy thông qua hệ thống vòng tròn chuối, đợt tập huấn đã được lồng ghép vào mục tiêu Bản Ba Sạch (Bản văn hóa) của tỉnh Luang prabang và đang được chính quyền địa phương chú trọng theo dõi có thể sẽ được mở rộng ra các bản lân cận khác.



Ảnh chụp: Tập huấn phương pháp xử lý nước và rác thải thông qua hệ thống vòng tròn chuối cho người dân Lóng Lăn

Kết luận

Thông qua kết quả trên ta có thể thấy rõ được ý chí kiên cường và sự sáng tạo của người H'Mông bản Lóng Lăn, trong quản lý và sử dụng nguồn nước bền chặt theo kiến thức bản địa của họ.

Họ gửi gắm niềm tin và tôn thờ thông qua việc thực hành và ứng xử hàng ngày với nước với rừng “thờ con Rồng (thần nước) hàng năm vào ngày mừng một tết H'Mông từ Hồ nước dưới đất lên Ao nước trên cạn và đến nguồn nước từ lòng đất chảy ra như hiện nay”,

Bản Lóng Lăn đã có nhiều Chương trình của nhà nước cũng như dự án đến hỗ trợ cho giải pháp nước sinh hoạt như; Chương trình nhà nước Lào 1884-1985, Dự án EU 1993 và Chương trình của nhà nước Lào 1995-1996 thế nhưng các Chương trình này chỉ mang tính chất về mặt giải quyết trước mắt cho người dân, không có tính bền vững lâu dài,

Đến năm 2004, từ kinh nghiệm của CHESH_Lào về chiến lược Nâng cao năng lực cộng đồng về vấn đề vệ sinh môi trường và quản lý bền vững tài nguyên thiên nhiên rừng dựa vào luật tục truyền thống. Chương trình đã tạo điều kiện và cơ hội cho người dân bản Lóng Lăn tự phát huy kinh nghiệm của mình để củng cố lại Công trình nước sinh hoạt của họ. Kết quả cho thấy, đây là phương án đúng và phù hợp với kinh nghiệm bản địa của người dân Lóng Lăn, bước đầu đã củng cố lại được công trình nước, rừng đầu nguồn được quy hoạch bảo vệ nghiêm ngặt không cho phát nương làm rẫy.

Tháng 9/2011 CHESH_Lào tiếp tục hỗ trợ cùng với người dân bản Lóng Lăn, tu sửa lại công trình nước sinh hoạt do người dân hoàn toàn chủ động triển khai và song song với đó là tổ chức tập huấn cho người dân về vệ sinh môi trường thông qua hệ thống vòng tròn chuỗi,

Bài học rút ra cho thấy, Công trình nước ở bản Lóng Lăn có hiệu quả và bền vững được như ngày hôm nay là vì được bám chặt theo triết lý nguồn gốc lịch sử của họ, tạo cơ hội và điều kiện thuận lợi để cho họ tự chủ động, tự tổ chức triển khai và tự đưa ra quy chế quản lý theo luật tục truyền thống của chính mình và chỉ nên được lồng ghép những cái cần thiết mà Lóng Lăn thực sự mong mà không có.

Luang Prabang, tháng 06 năm 2012
Người tổng hợp nguồn thông tin

Vàng Sín Mìn